

THÔNG BÁO

Kết luận của Cục trưởng Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tại Hội nghị “Sơ kết công tác sản xuất trồng trọt và thủy lợi phục vụ sản xuất năm 2026; triển khai kế hoạch năm 2027 các tỉnh phía Bắc”

Ngày 13/10/2026, tại tỉnh Phú Thọ, Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật phối hợp với Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi và Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Phú Thọ tổ chức Hội nghị “Sơ kết công tác sản xuất trồng trọt và thủy lợi phục vụ sản xuất năm 2026; triển khai kế hoạch năm 2027 các tỉnh phía Bắc”. Tham dự Hội nghị có đại diện một số đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường; lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường và các đơn vị liên quan thuộc Sở của các tỉnh, thành phố phía Bắc; các viện nghiên cứu, đơn vị chuyên môn, một số cơ quan thông tấn báo chí và các đại biểu liên quan. Sau khi nghe báo cáo của Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi, Trung tâm dự báo khí tượng thủy văn quốc gia, Viện Khoa học nông nghiệp Việt Nam và ý kiến thảo luận của các đại biểu. Cục trưởng Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kết luận như sau:

1. Đánh giá chung sản xuất trồng trọt và bảo vệ thực vật năm 2026

- Năm 2026, sản xuất trồng trọt của các tỉnh, thành phố phía Bắc phải đối mặt với thách thức lớn về địa hình và thời tiết: vùng núi thường xuyên chịu rét đậm và nguy cơ sạt lở; vùng Bắc Trung Bộ và Đồng bằng sông Hồng gánh chịu thiên tai, bão lũ. Thêm vào đó, hệ thống tổ chức ngành tại địa phương đang trong quá trình kiện toàn, phần nào ảnh hưởng đến công tác điều hành trực tiếp.

- Mặc dù vậy, trong năm 2026, dưới sự chỉ đạo sát sao của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, sự chủ động của Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, các đơn vị liên quan của Bộ cùng chính quyền địa phương, công tác chỉ đạo sản xuất đã được triển khai linh hoạt, phối hợp nhịp nhàng. Những kinh nghiệm ứng phó thiên tai tích lũy nhiều năm qua đã giúp các địa phương chủ động hơn trong việc bố trí lịch thời vụ và bảo vệ cây trồng. Các cơ chế, chính sách hỗ trợ tiếp tục phát huy hiệu quả, thu hút mạnh mẽ các doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư vào chuỗi giá trị.

- Đặc biệt, Nghị định số 112/2024/NĐ-CP của Chính phủ có hiệu lực từ đầu năm 2025 đã tạo ra xung lực mới, bảo vệ quỹ đất lúa và thúc đẩy ứng dụng khoa học công nghệ vào canh tác bền vững. Bằng sự đồng lòng của cả hệ thống chính trị, doanh nghiệp và đặc biệt là sự nỗ lực vượt khó của bà con nông dân, sản xuất trồng trọt năm 2026 của hai vùng cơ bản đạt và vượt kế hoạch đề ra.

2. Kết quả sản xuất trồng trọt và bảo vệ thực vật 2026

- Cây lúa: diện tích sản xuất ước đạt 2,14 triệu ha (giảm 64,5 nghìn ha so với năm 2025 do chuyển đổi cơ cấu). Năng suất bình quân đạt 58,6 tạ/ha (tăng 2,23 tạ/ha). Sản lượng đạt 12,5 triệu tấn (tăng khoảng 114,3 nghìn tấn so với năm 2025), trong đó: Vùng Bắc Trung Bộ sản lượng đạt 3,17 triệu tấn (tăng 198,9 nghìn tấn), vùng Đồng bằng sông Hồng sản lượng đạt 5,69 triệu tấn, vùng Trung du và miền núi phía Bắc sản lượng đạt 3,13 triệu tấn (tăng 35 nghìn tấn).

- Cây rau màu: diện tích gieo trồng đạt 1.234 nghìn ha; sản lượng ước đạt 12,17 triệu tấn (tăng 223 nghìn tấn so với năm 2025).

- Cây vụ Đông 2025: diện tích đạt 375 nghìn ha; tổng giá trị đạt khoảng 33,11 nghìn tỷ đồng; giá trị bình quân đạt 88,3 triệu đồng/ha.

- Cây ăn quả và cây công nghiệp: diện tích 13 loại cây ăn quả chủ yếu đạt 350,2 nghìn ha; sản lượng 3,86 triệu tấn. Diện tích 4 loại cây công nghiệp chủ lực (chè, cao su, cà phê, hồ tiêu) đạt 245,3 nghìn ha; sản lượng 1,122 triệu tấn.

- Công tác bảo vệ thực vật: kiểm soát tốt các đối tượng dịch hại, không để bùng phát dịch, bảo vệ an toàn cho các trà cây trồng.

3. Kế hoạch sản xuất vụ Đông 2026 và các vụ năm 2027

- Đối với vụ Đông 2026: phấn đấu diện tích 400 nghìn ha, sản lượng 4,8 - 5,0 triệu tấn; giá trị đạt 39 - 41 nghìn tỷ đồng; giá trị bình quân đạt 95 - 110 triệu đồng/ha. Cơ cấu cây trồng duy trì tỷ lệ cây ưa ấm chiếm 50-55%, cây ưa lạnh chiếm 45-50%.

- Đối với cây lúa năm 2027: quyết tâm đạt diện tích 2.132,6 nghìn ha, năng suất bình quân 58,95 tạ/ha, tổng sản lượng đạt 12,57 triệu tấn (tăng 33,4 nghìn tấn so với năm 2026).

- Đối với cây công nghiệp và cây ăn quả: ổn định diện tích thâm canh chất lượng cao, kiểm soát chặt chẽ, tránh tình trạng phát triển nóng phá vỡ quy hoạch.

- Về tiêu chuẩn xuất khẩu: đẩy mạnh cấp và giám sát mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói; tập huấn cho các vùng trồng tuân thủ nghiêm ngặt Quy định chống phá rừng (EUDR) của Liên minh châu Âu.

- Công tác bảo vệ thực vật các tháng cuối năm 2026 và năm 2027: chủ động xây dựng kịch bản để kiểm soát tốt các đối tượng dịch hại, không để bùng phát dịch, bảo vệ an toàn cho các trà cây trồng.

4. Một số nhiệm vụ trọng tâm của các cơ quan, đơn vị liên quan

Căn cứ vào dự báo nguồn nước, khẩn trương xây dựng lịch thời vụ và cơ cấu giống phù hợp cho từng tiểu vùng sinh thái, yêu cầu chủ động triển khai sớm các phương án lấy nước đồ ải vụ Đông Xuân 2026-2027, sử dụng nước tiết kiệm, khoa học; tăng cường hệ thống dự báo, giám sát dịch hại chủ động tại cơ sở. Ưu tiên bố trí nguồn lực đầu tư cho hạ tầng thủy lợi nội đồng, nước sinh hoạt cho vùng sâu vùng xa; thúc đẩy liên kết chặt chẽ giữa doanh nghiệp và hợp tác xã, đề nghị các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện các công việc sau:

a) Sở Nông nghiệp và Môi trường các tỉnh, thành phố phía Bắc

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Chiến lược phát triển ngành trồng trọt, các Đề án phát triển sản xuất đối với các loại cây trồng đã được Chính phủ và Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành, phản ánh kịp thời về Bộ những khó khăn vướng mắc khi triển khai thực hiện các Đề án.

- Tập trung đẩy mạnh sản xuất, chăm sóc vụ Đông 2026; theo dõi tình hình thời tiết từ nay đến cuối năm vẫn còn diễn biến phức tạp, đề nghị các địa phương tập trung chỉ đạo thu hoạch cây vụ đông nhanh, gọn, kịp thời; đồng thời chủ động các phương án ứng phó, hạn chế thấp nhất thiệt hại do tác động của thời tiết gây ra.

- Sớm xây dựng kế hoạch cho các vụ sản xuất trong năm. Lưu ý đối với vụ Đông Xuân, tuyệt đối không gieo, cấy lúa nhiệt độ dưới 15⁰C, cần chuẩn bị các phương tiện, dụng cụ che chắn để chống rét cho mạ (vòm che phủ nilon, giữ đủ nước, ...) và chủ động đủ lượng giống lúa, rau màu ngăn ngày để kịp thời khôi phục sản xuất đề phòng rét đậm, rét hại gây chết mạ, chết lúa, cây màu. Sớm có kế hoạch và phương án sản xuất vụ Hè Thu, vụ Mùa và vụ Đông 2027 phù hợp với năng lực nguồn nước để chủ động trong bố trí đồng ruộng, vật tư nông nghiệp, ...

- Theo dõi chặt chẽ tình hình thời tiết, lịch xả nước của các hồ chứa thủy điện để chủ động kế hoạch lấy nước phục vụ gieo cấy lúa Đông Xuân 2026-2027 và điều tiết nguồn nước linh hoạt, hợp lý. Khẩn trương kiểm tra, rà soát, tu bổ, xây mới các công trình thủy lợi phục vụ sản xuất, kịp thời ứng phó khi mưa lũ xảy ra, đặc biệt tập trung khắc phục các công trình thủy lợi đã bị ảnh hưởng do bão lũ vừa qua.

- Tăng cường áp dụng các giải pháp tưới nước tiết kiệm, phổ biến các biện pháp phòng chống hạn. Tiếp tục thực hiện chuyển những diện tích đất trồng lúa khó khăn về nước tưới sang gieo trồng các cây trồng khác có nhu cầu nước ít hơn và hiệu quả kinh tế cao hơn.

- Tăng cường kiểm tra đồng ruộng, theo dõi chặt chẽ, dự tính, dự báo chính xác tình hình phát sinh gây hại các đối tượng sinh vật gây hại, có biện pháp xử lý kịp thời, hiệu quả; chú ý các đối tượng SVGH như: bệnh đạo ôn, bệnh lùn sọc đen hại lúa, rầy, sâu cuốn lá, khảm lá sắn, sâu keo mùa thu, ...

- Khuyến cáo người dân phát triển diện tích cây ăn quả, cây công nghiệp phù hợp, bám sát nhu cầu thị trường để đảm bảo đầu ra và chất lượng sản phẩm.

- Đẩy mạnh liên kết sản xuất theo chuỗi, giữa nông dân, tổ chức hợp tác, hợp tác xã với các doanh nghiệp sản xuất, chế biến, xuất khẩu, hình thành vùng sản xuất hàng hóa lớn mang lại hiệu quả kinh tế cao hơn. Triển khai và nhân rộng các mô hình liên kết, canh tác hiệu quả, lợi nhuận cao, bền vững; chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, mô hình, quy trình canh tác mới nhằm nâng cao năng suất, chất lượng nông sản và thích ứng với biến đổi khí hậu của khu vực phía Bắc.

- Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả công tác giám sát, kiểm tra mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói.

- Tăng cường thanh kiểm tra vật tư nông nghiệp đầu vào cho sản xuất, đảm bảo chất lượng và số lượng phục vụ cho sản xuất; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm (sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng, nâng giá bán, ...) bảo vệ kết quả sản xuất và quyền lợi cho người dân.

b) Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật: bám sát kế hoạch sản xuất và theo dõi sát diễn biến dịch hại, kịp thời tham mưu cho Bộ Nông nghiệp và Môi trường các giải pháp kỹ thuật linh hoạt; tăng cường kiểm tra chất lượng vật tư nông nghiệp (giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật) và hỗ trợ địa phương quản lý mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói.

c) Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi: kịp thời tham mưu Bộ Nông nghiệp và Môi trường chỉ đạo, điều hành các đợt điều tiết nước từ các hồ chứa thủy điện để phục vụ cung cấp nước cho đồ ải lúa vụ Đông Xuân; hướng dẫn địa phương phương án lấy nước, sử dụng nước phục vụ sản xuất tiết kiệm, hiệu quả.

d) Trung tâm Khuyến nông quốc gia và các Viện nghiên cứu: đẩy mạnh chuyển giao các gói kỹ thuật canh tác giảm chi phí, giảm phát thải; chọn tạo và cung ứng kịp thời các bộ giống chất lượng cao, chịu hạn, chịu rét tốt để đưa vào sản xuất.

đ) Hiệp hội và Doanh nghiệp: chủ động phương án cung ứng vật tư nông nghiệp đầu vào đảm bảo chất lượng và giá cả ổn định; chủ động cùng với địa phương xây dựng vùng nguyên liệu gắn với nhà máy sơ chế, bảo quản, nâng cao giá trị gia tăng và bao tiêu sản phẩm cho nông dân.

Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thông báo để các địa phương, đơn vị biết, phối hợp và tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Nguyễn Hoàng Hiệp (để báo cáo);
- Cục Quản lý và XDCT thủy lợi (để p/h);
- Sở NN&MT các tỉnh, thành phố phía Bắc (để p/h);
- TTKNQ (để p/h);
- Viện KHNNVN (để p/h);
- Cục trưởng (để báo cáo);
- Các Phó cục trưởng (để c/đ);
- TT TTBVTV: khu IV, phía Bắc (để t/h);
- Lưu: VT, TTBVTV.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Quốc Mạnh